TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 06/02/2026
"V/v tranh chấp xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Minh Tân**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà **Âu Thị Ngọc Hoa**
2. Bà **Nguyễn Mai Lý**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Lê Thị Kim Ngọc** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Đồng Tháp.

Ngày 06 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 116/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2025 về "Tranh chấp xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Mai Thị H**, sinh năm 1986.
Địa chỉ: ấp M, xã H, tỉnh Đ.
2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Trúc G**, sinh năm 1984.
Địa chỉ: ấp M, xã H, tỉnh Đ.

(Chị H xin vắng mặt; anh G vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn chị Mai Thị H tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án trình bày: Chị và anh Nguyễn Trúc G tự nguyện xác lập quan hệ vợ chồng với nhau vào năm 2018, có đăng ký kết hôn. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân cho đến nay. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không hợp tính tình, vợ chồng thường xuyên cải nhau cuộc sống chung không hạnh phúc. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh G nên yêu cầu được ly hôn. Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Kim Hiền sinh ngày 09/3/2019 hiện đang sống với chị. Khi ly hôn chị yêu cầu

nuôi cháu Hiền không yêu cầu cấp dưỡng. Về tài sản chung và nợ chung: Không có yêu cầu Tòa giải quyết.

- Bị đơn anh Nguyễn Trúc G đã được tống đạt đầy đủ văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt và không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Mai Thị H có đơn xin giải quyết vắng mặt. Bị đơn anh Nguyễn Trúc G dù được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị H và anh Nguyễn Trúc G tự nguyện xác lập quan hệ vợ chồng với nhau có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Trong quá trình chung sống chị H xác định vợ chồng chị sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không hợp tính tình, vợ chồng thường xuyên cãi nhau cuộc sống chung không hạnh phúc. Đối với anh G đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến gì về việc chị H xin ly hôn chứng tỏ anh không còn quan tâm đến quan hệ vợ chồng, không mong muốn đoàn tụ cho thấy quan hệ hôn nhân giữa anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử cho chị H được ly hôn với anh G là phù hợp Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: anh chị có 01 con chung tên Nguyễn Kim Hiền sinh ngày 09/3/2019 hiện đang sống với chị H. Do đó để tránh xáo trộn cuộc sống của con chung nên Hội đồng xét xử xem xét giao con chung cho chị H nuôi dưỡng là phù hợp Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Mai Thị H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Mai Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Trúc G.

2. Về con chung: giao 01 con chung tên Nguyễn Kim Hiền sinh ngày 09/3/2019 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh G không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không có yêu cầu.

Anh G có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị Mai Thị H phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003738 ngày 07/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp xem như thi hành xong.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được Tòa án tống đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 5;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Minh Tân